

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
~~Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc~~

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 22-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Tấn và ông Bùi Văn Ôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày tháng 22 tháng 12 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57b/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với

- Bị cáo: Bùi Văn L, sinh ngày 04/04/1972 tại xã T - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm K - Xã T - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Tiến (đã chết) và bà Bùi Thị Mến (đã chết); Bị cáo có vợ là Quách Thị Hải, sinh năm 1971 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Văn Mạnh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (có mặt).

- Bị hại: Ông Bùi Văn A, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Xóm K - Xã T - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Vũ Đình Hùng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (Có đơn xin vắng mặt và gửi bản bảo vệ quyền lợi cho bị hại).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Quách Thị H, sinh năm 1971. Nơi cư trú; Xóm K - Xã T - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình (có mặt).

+ Bà Bùi Thị B, sinh năm 1984. Nơi cư trú; Xóm Hàu - Xã Ngọc Lâu - Huyện Lạc Sơn - Tỉnh Hòa Bình (có mặt).

+ Ông Bùi Văn P, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm K - Xã T - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Xóm K - Xã T -

Huyện L - Tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/5/2022, khi đang ở trong nhà tại Xóm K, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì Bùi Văn L nghe thấy tiếng cãi nhau dưới sân, khi L đi xuống sân thì thấy chị Quách Thị H (là vợ L) đang cãi nhau với ông Bùi Văn A (trú cùng Xóm K, là anh trai cùng cha khác mẹ với L) vì mâu thuẫn. Lúc này ông Bùi Văn A ngồi tại khu vực sân nhà bà Bùi Thị Phương (là em gái của ông Anh và L và đã chết, nhà sát nhà của L và không có ai ở), còn Quách Thị H đứng ở khu vực cạnh chuồng trâu nhà L, cách Bùi Văn A khoảng 05 mét. Thấy vậy L đi đến bên cạnh Quách Thị H và lấy điện thoại trong túi quần ra rồi quay video ghi lại sự việc.

Sau đó, L đi sang khu vực sân nhà bà Phương, đứng cách Bùi Văn A khoảng 05 mét và tiếp tục quay video, lúc này Bùi Văn A phát hiện ra nên đã yêu cầu L dừng lại, nhưng L không nghe, vẫn tiếp tục quay. Thấy vậy Bùi Văn A bực tức đứng dậy đi nhanh về phía L, vừa đi vừa khua hai tay và nói với L nhiều lần “không được quay tôi” để L dừng quay video. Khi Bùi Văn A đến gần L, hai người đứng trong tư thế đối mặt, Bùi Văn A tiếp tục khua tay yêu cầu L cất điện thoại, không được quay video mình, sau đó hai bên khua tay qua lại, L liền cất điện thoại vào túi quần, dùng hai tay cầm vào hai bên sườn Bùi Văn A, đồng thời dùng lực đẩy mạnh Bùi Văn A ra phía sau, Bùi Văn A loạng choạng lùi lại phía sau khoảng 01 mét rồi ngã sang phía bên phải đập mặt xuống đất tại khu vực sân nhà bà Phương, dẫn đến bị chảy máu vùng trán, mũi và đau phía sau đốt sống cổ, sau khi đẩy ngã Bùi Văn A, L liền rời khỏi hiện trường.

Thấy vậy anh Bùi Văn Hậu (sinh năm 1979, trú tại Xóm K, xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình) đang làm việc ở gần nơi sự việc xảy ra đã chạy sang đỡ Bùi Văn A ngồi dậy, nhưng do bị đau Bùi Văn A không ngồi dậy được, sau đó anh Hậu gọi điện thông báo cho người nhà Bùi Văn A. Một lúc sau có Bùi Văn Pin (là con trai Bùi Văn A) đến và đưa Bùi Văn A đến Trạm y tế xã Tự Do sơ cứu. Sau khi được sơ cứu, ông Bùi Văn A được cho về nhà điều trị và theo dõi, quá trình theo dõi tại nhà Bùi Văn A bị đau không cử động được chân tay, không tự đi lại vệ sinh cá nhân được nên đến sáng 01/6/2022, Bùi Văn A được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình. Tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn A được chẩn đoán bị gãy xương lá mía vùng mũi và chấn thương đốt sống cổ, nên đã được mổ và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 140, ngày 11/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hòa Bình đối với Bùi Văn A đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 42% (bốn mươi hai phần trăm sức khỏe). Tại công văn số 61/TTPY ngày 26/9/2002 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hòa Bình xác định cụ thể tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Bùi Văn A cụ thể: Chấn thương cột sống cổ: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 34% (ba mươi tư phần trăm); gãy lún xương cánh mũi trái: Tỷ

lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08% (tám phần trăm); vết biến đổi sắc tố da vùng trán: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01% (một phần trăm); vết sẹo vùng cổ: là vết thương mổ để xử lý chấn thương cột sống cổ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04% (bốn phần trăm sức khỏe).

Tiến hành giám định âm thanh, hình ảnh của video thu được trong điện thoại của Bùi Văn L quay Bùi Văn A ngày 31/5/2022. Tại Bản kết luận giám định số 5355/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video gửi giám định.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 USB lưu trữ 01 video thời lượng 04 phút 44 giây, ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích của Bùi Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bị thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 31/05/2022 đến ngày 17/06/2022. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.700.000^d (mười triệu bảy trăm nghìn đồng). Trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa các bên đã thỏa thuận xong số tiền bồi thường. Tại phiên tòa bị hại Bùi Văn A không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự, đồng thời có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS -HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Bùi Văn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

Bào chữa cho bị cáo Bùi Văn L, Trợ giúp viên pháp lý Bùi Văn Mạnh: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân để giảm nhẹ hình phạt theo hướng cho bị cáo Bùi Văn L được hưởng mức án từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Văn L đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Bùi Văn A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đồng thời có đơn và ý kiến xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo. Những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản khám nghiệm và bản ảnh hiện trường ngày 06/06/2022; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 09/06/2022; Bệnh án và bản kết quả giám định thương tích số: 140/TgT, ngày 11/07/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Hòa Bình; lời khai của bị hại; người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/05/2022, tại Xóm K, xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, do có mâu thuẫn từ việc ông Bùi Văn A không cho phép Bùi Văn L quay video hình ảnh của mình nên hai bên đã xảy ra xô xát. Bùi Văn L đã có hành vi dùng hai tay cầm vào hai bên sườn ông Bùi Văn A, đồng thời dùng lực đẩy mạnh ra phía sau khiến ông Bùi Văn A ngã sang phía bên phải đập mặt xuống đất gây nên thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42% (*bốn mươi hai phần trăm*) sức khỏe so với toàn bộ sức khỏe của cơ thể trước khi bị hại. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn L phạm tội “có ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái, nguy hiểm cho xã hội. Song vì coi thường pháp luật, không kiểm chế được bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi cố ý trực tiếp, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội cho thấy: Do bị cáo nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, suy nghĩ nông nổi, không biết cách hành xử phù hợp và một phần xuất phát từ mâu thuẫn trước đó (*bán cây xoan trong vườn nhà bà Phương (đã chết) là em gái ruột của bị cáo và bị hại*) với bị hại nên đã xảy ra mâu thuẫn dẫn tới hành vi gây đẩy ngã và thương tích cho người khác. Tuy nhiên cách xử sự chưa phù hợp của bị hại cũng một phần gây tâm lý ức chế, kích động về tinh thần dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn L.

[5] Xét nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, luôn gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà

nước và những nội quy, quy chế của địa phương nơi cư trú.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và không biết chữ; Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại có đơn và ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng tại xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo Bùi Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của các Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa là có căn cứ pháp lý. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quan điểm bào chữa, bảo vệ, sẽ xem xét trong quá trình lượng hình.

[8] Cần nhắc tính chất lỗi, nguyên nhân, điều kiện và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Xét thấy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như thể hiện tính nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật, căn cứ điều 65 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với bà Quách Thị H (là vợ Bùi Văn L), thời điểm xảy ra sự việc bà Hải có xảy ra tranh cãi cùng ông Bùi Văn A, nhưng bà Hải không tham gia việc Bùi Văn L gây nên thương tích đối với ông Bùi Văn A, đồng thời cũng đã can ngăn Bùi Văn L. Do vậy không có căn cứ xử lý hình sự về đồng phạm đối với bà Quách Thị Hải.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 USB lưu trữ 01 video thời lượng 04 phút 44 giây, ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích của Bùi Văn L cần được tịch thu và lưu giữ trong hồ sơ.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng. Số tiền còn lại 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*) gia đình bị cáo và bị hại thỏa thuận thanh toán vào ngày 30/9/2023. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy, việc thỏa thuận và tự nguyện bồi thường của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn L: 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời hạn thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/12/2022.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân Xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

Buộc bị cáo Bùi Văn L bồi thường thiệt hại cho bị hại Bùi Văn A số tiền còn lại 40.000.000^d (bốn mươi triệu đồng) vào thời hạn cuối cùng ngày 30/9/2023.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu chậm trả thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu 01 USB lưu trữ 01 video thời lượng 04 phút 44 giây, ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích của Bùi Văn L để lưu giữ trong hồ sơ.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân :

-TAND tỉnh Hòa Bình (b/c)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS Lạc Sơn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo+ Người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)
Lò Văn Dần

